TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 06 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Nguyễn Hữu T, địa chỉ: Số nhà B, đường Đ, tổ H, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai

- Chị Nguyễn Điệp A, địa chỉ: Tổ H, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Điệp A kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 24/12/2003. Sau kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân luôn trong tình trạng căng thẳng. Mâu thuẫn của hai vợ chồng đã được gia đình và bạn bè hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Đến nay cả hai anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thỏa thuận thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận.

[2]Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Điệp A có 02 con chung là cháu Nguyễn Anh T1, sinh ngày 05/11/2004 và cháu Nguyễn Anh T2, sinh ngày 15/02/2010. Hiện nay cháu Nguyễn Anh T1 đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Điệp A thỏa

thuận về việc nuôi cháu Nguyễn Anh T2 như sau: Giao cháu Nguyễn Anh T2, sinh ngày 15/02/2010 cho chị Nguyễn Điệp A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Hữu T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.500.000 đồng, cho đến khi cháu Nguyễn Anh T2 đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Điệp A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Điệp A tự thỏa thuận về quan hệ hôn nhân, nuôi con chung khi ly hôn được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái đạo đức xã hội; phù hợp với quy định tại các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Điệp A. Hôn nhân giữa anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Điệp A được chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

-Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh T2, sinh ngày 15/02/2010 cho chị Nguyễn Điệp A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Hữu T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.500.000 đồng, cho đến khi cháu Nguyễn Anh T2 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Điệp A mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003003045 ngày 19/02/2025 và biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 60 ngày 19/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Xác

nhận anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Điệp A đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND TP, VKSND tỉnh Lào Cai;
- UBND thị trấn Bát Xát (ĐKKH số 48, Q.số 02, ngày 24/12/2003);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lý Thị Minh Yên